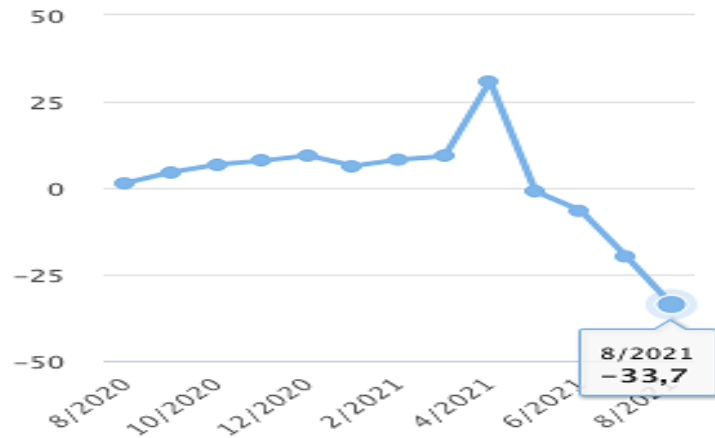


TỔNG QUAN KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

Kinh tế Việt Nam có sự chứng lại rõ rệt sau hơn một tháng áp dụng các chính sách giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg. Theo đó, một số chỉ số đo lường chung về kinh tế Việt Nam thay đổi như sau so với cùng kỳ tháng 8/2020

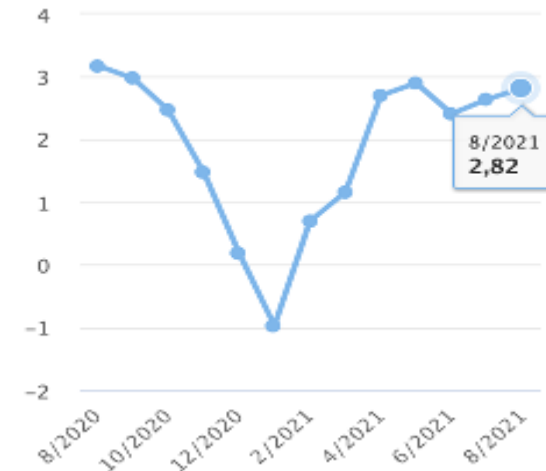
Chỉ số sản xuất công nghiệp	-7,4%
Khách quốc tế đến Việt Nam	-43,0%
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	-33,7%
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước	-24,7%
Chỉ số giá tiêu dùng	2,82%
Lạm phát cơ bản	0,98%

Nền kinh tế tăng trưởng âm ở hầu hết mọi ngành nghề, lĩnh vực trong cả khu vực kinh tế nhà nước và tư nhân. Nếu tình trạng giãn cách xã hội như hiện nay tiếp tục kéo dài, tỷ lệ tiêm chủng vắc xin ngừa covid 19 chưa được phủ nhanh thì chúng tôi dự báo kinh tế Việt Nam tháng 9 và quý cuối năm sẽ có tác động rất tiêu cực.



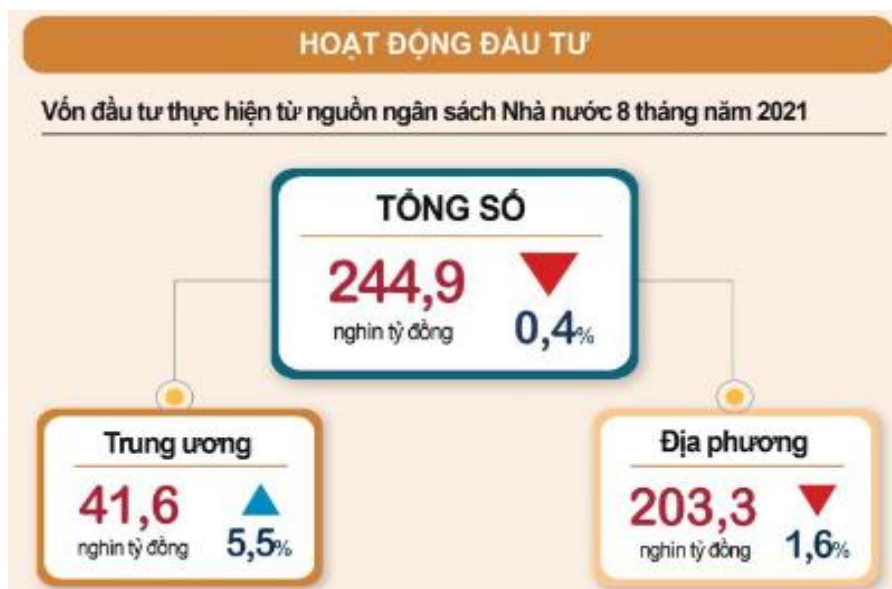
Tổng mức bán lẻ hàng hóa Việt Nam (Nguồn: Vneconomy)

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8/2021 đạt 249,9 nghìn tỷ đồng, giảm 8% so với tháng trước và giảm 25,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 249,9 nghìn tỷ đồng, giảm 8% và giảm 25,3%. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 13,5 nghìn tỷ đồng, giảm 26,3% và giảm 66,9%. Xét theo ngành hoạt động, doanh thu bán lẻ hàng hóa 8 tháng năm 2021 ước tính đạt 2.499,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 82,1% tổng mức và giảm 1,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vật phẩm văn hoá, giáo dục giảm 9%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình giảm 7,5%; may mặc giảm 6%; phương tiện đi lại giảm 3,1%; lương thực, thực phẩm tăng 4,5%. Việc giãn cách xã hội triệt để đã khiến chuỗi cung ứng bán lẻ các loại hàng hóa bị đứt gãy ở các thành phố lớn, trung tâm kinh tế. Ngoài ra, thu nhập của người dân giảm cũng dẫn đến sức mua thấp, chúng tôi dự báo rằng tiêu dùng của người dân trong 4 tháng cuối năm 2021 sẽ chỉ tập trung ở các hàng hóa tiêu dùng thiết yếu.



Chỉ số giá tiêu dùng CPI (Nguồn: Vneconomy)

Giá lương thực, thực phẩm tăng tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2021 tăng 0,25% so với tháng trước, tăng 2,51% so với tháng 12/2020 và tăng 2,82% so với tháng 8/2020. Ngoài ra, do tác động từ việc giãn cách xã hội, người dân hạn chế tối đa ra ngoài nên nhu cầu dự trữ, tiêu dùng thực phẩm tăng, trong khi nguồn cung bị hạn chế, chi phí vận chuyển hàng hóa tăng cao do vận tải gặp khó khăn trong quá trình lưu thông, theo đó chỉ số giá nhóm thực phẩm tháng 8/2021 tăng 0,97% so với tháng trước. Cũng theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, lạm phát cơ bản tháng 8/2021 giảm 0,02% so với tháng trước, tăng 0,98% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân 8 tháng năm nay tăng 0,9% so với cùng kỳ năm 2020.

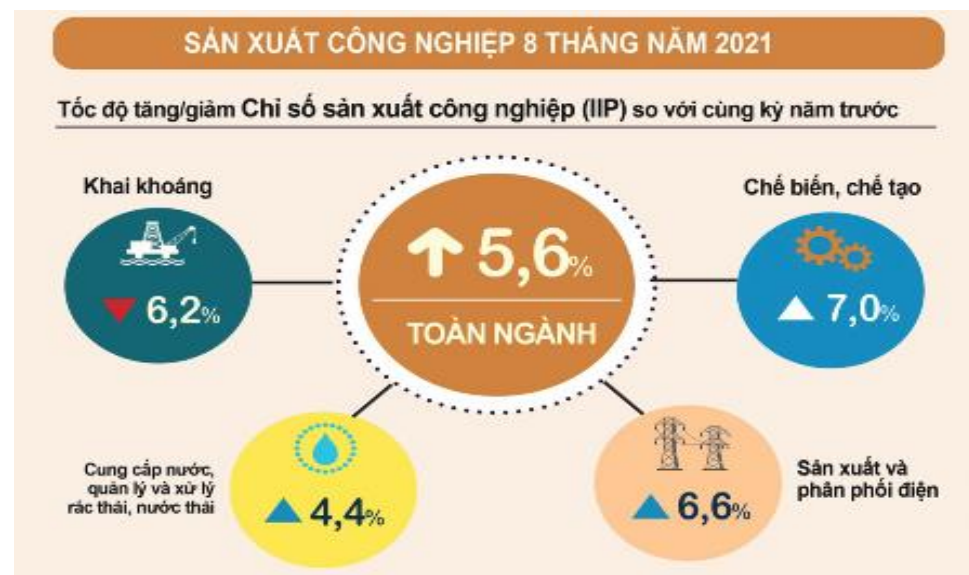


(Nguồn: Vneconomy)

Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước

Việc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội ở nhiều địa phương nhằm kiểm soát và khống chế sự lây lan của dịch Covid-19 tiếp tục làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các dự án đầu tư công. Tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn Ngân sách Nhà nước tháng 8/2021 giảm 7,1% so với tháng 7/2021, giảm 24,7% so với cùng kỳ năm trước... Việc chậm trễ trong giải ngân đầu tư công đến từ nhiều yếu tố và có thể làm chậm quá trình phục hồi kinh tế của Việt Nam trong năm 2022 nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài. Tuy vậy, hiện trên sàn chứng khoán vừa qua một số mã liên quan đến nhóm đầu tư công như HT1, BCC, CTI có đà tăng giá mạnh. Chúng tôi cho rằng thị trường đang phản ánh trước kì vọng tương lai dài hạn của việc đẩy mạnh đầu tư công giai đoạn sau này. Việc giá cổ phiếu của nhóm này đẩy lên cao phản ánh trước tương lai có thể dẫn tới sự sụp đổ giá khi bước vào giai đoạn giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh trên thực tế.

Bên cạnh đó, 8 tháng đầu năm 2021, đã có hơn 19 tỷ USD vốn FDI đổ vào Việt Nam. Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến 20/8/2021, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt 19,12 tỷ USD, bằng 97,9% so với cùng kỳ năm 2020. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt 11,58 tỷ USD, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2020. Đây là một tín hiệu tích cực cho thấy Việt Nam vẫn là điểm đến đầu tư hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài.



(Nguồn: Vneconomy)

Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 8/2021 chịu ảnh hưởng nặng nề khi dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh theo Chỉ thị số 16/CT-TTg. Tính chung 8 tháng năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước, mặc dù cao hơn tốc độ tăng 2,2% của cùng kỳ năm 2020 nhưng thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng 9,5% của cùng kỳ năm 2019. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 7% (cùng kỳ năm 2020 tăng 3,7%), đóng góp 5,9 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,6%, đóng góp 0,6 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,4%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; riêng ngành khai khoáng giảm 6,2%, làm giảm 1 điểm phần trăm trong mức tăng chung.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, chỉ số sản xuất tháng 8/2021 so với cùng kỳ năm trước của một số địa phương giảm mạnh. Cụ thể, Bến Tre giảm 60,1%; Đồng Tháp giảm 59,1%; TP.HCM giảm 49,2%; Vĩnh Long giảm 41,5%; Tây Ninh giảm 36,9%; Sóc Trăng giảm 31,4%; Hậu Giang giảm 29,5%; Khánh Hòa giảm 28,6%; Tiền Giang giảm 27%; Cần Thơ giảm 25,9%; Kiên Giang giảm 25,6%; Long An giảm 20,9%; Đà Nẵng giảm 17,1%; An Giang và Quảng Nam cùng giảm 15,5%; Đồng Nai giảm 13,3%; Bình Dương giảm 12,6%; Hà Nội giảm 6,4%; Bà Rịa-Vũng Tàu giảm 3,7%.



Theo số liệu Tổng cục Thống kê, trong tháng 8/2021, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 53,7 tỷ USD, giảm 5,8% so với tháng trước. Tính chung 8 tháng năm 2021, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt ở mức cao, với 428,81 tỷ USD, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu đạt 212,55 tỷ USD, tăng 21,2%; nhập khẩu đạt 216,26 tỷ USD, tăng 33,8%. Như vậy, cán cân thương mại 8 tháng năm 2021 nhập siêu 3,71 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 13,69 tỷ USD). Đây là tháng thứ tư liên tiếp Việt Nam ghi nhận nhập siêu. xuất nhập khẩu hàng hóa 8 tháng năm 2021 vẫn đạt mức tăng trưởng 27,2%. Đồng thời, nhập siêu cũng đang có xu hướng tăng nhanh, lên tới 3,71 tỷ USD.

Việc liên tục nhập siêu trong các tháng gần đây thể hiện việc chuỗi cung ứng của Việt Nam bị đứt gãy, thiếu công hàng rộng để xuất đi. Nếu xu hướng này kéo dài sẽ có tác động tiêu cực đến tỷ giá đối ngoại, buộc Ngân hàng Nhà nước phải có biện pháp để duy trì ổn định tỷ giá. Trong ngắn hạn, xu hướng đồng đô la giảm giá so với các đồng tiền trên thế giới đã khiến chỉ số giá đô la Mỹ tháng 8/2021 giảm 0,44% so với tháng trước; giảm 0,67% so với tháng 12/2020 và giảm 0,92% so với cùng kỳ năm trước.

Kết luận: Kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn giông bão kể từ tháng 6/2021 khi tình trạng nhập siêu xuất hiện liên tục, giá nguyên liệu hàng hóa tăng kéo theo CPI tăng và có thể gây cản trở quá trình phục hồi của các ngành xây dựng, đầu tư hạ tầng, bất động sản. Lạm phát các tháng gần đây tăng nhẹ, chủ yếu nằm ở nhóm hàng nguyên liệu, dịch vụ vận chuyển, thực phẩm cho thấy tình trạng chuỗi cung ứng bị đứt gãy, chi phí sản xuất tăng lên. Chỉ số sản xuất công nghiệp và bán lẻ giảm mạnh cho thấy nền kinh tế trì trệ, hàng hóa không sản xuất và không lưu thông được nên lạm phát tăng thấp. Dịch bệnh covid tiếp tục diễn biến khó lường dẫn tới tình trạng giãn cách duy trì chưa biết đến thời hạn nào được gỡ bỏ. Theo dự đoán của chúng tôi thì trạng thái này sẽ kéo dài đến ít nhất tháng 12/2021 khi tỷ lệ

tiêm vắc xin đạt từ khoảng 50% toàn dân mới có thể cải thiện, dỡ bỏ và chấp nhận sống chung với đại dịch.

Sự khó khăn của dòng vốn trong nền kinh tế khi luân chuyển trong chu kỳ tiền – hàng – tiền lại là một vận may đối với thị trường tài chính. Theo quan sát của chúng tôi, dòng tiền từ các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, một phần vốn từ doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ chảy vào các kênh đầu tư tài chính như cổ phiếu, trái phiếu do không thể kinh doanh được trong thời gian này. Lãi suất tiền gửi ngân hàng rất thấp khiến cho dòng vốn từ đây cũng chảy sang các tài sản tài chính khác. Điều này sẽ dẫn tới những cơn sóng trên thị trường đan xen nhau tăng và giảm, việc này là tốt cho các nhà đầu tư tài chính trong ngắn và trung hạn. Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng về dài hạn điều này không tốt cho nền kinh tế hậu covid bởi lí do sau:

- 1) **Kết hợp việc lãi suất tiền gửi giảm và tình trạng khó khăn trong môi trường kinh doanh** về lâu dài có thể khiến một phần lượng vốn chảy vào kênh đầu tư tài chính sẽ ở lại trong dài hạn, không quay lại lưu thông trong nền kinh tế. Việc ngồi nhà mua bán chứng khoán sẽ dễ dàng hơn nhiều so với việc đi kinh doanh buôn bán các hàng hóa khác. Dẫn tới sau giai đoạn sau dòng vốn trong nền kinh tế tư nhân giảm đi, nhiều vị trí công việc có thể mất đi trong dài hạn chứ không phải là tạm thời.
- 2) **Khi dòng vốn chảy ngày càng nhiều vào thị trường tài chính có thể dẫn đến những bong bóng tài sản**, tâm lý hưng phấn chủ quan sẽ đẩy giá tài sản lên mức cao phi lý so với nền tảng cơ bản của doanh nghiệp mà loại chứng khoán đó đại diện cho. Bong bóng vỡ khi dòng vốn được rút ra khỏi thị trường (thông thường là thông qua các đợt IPO, phát hành thêm của doanh nghiệp) sẽ làm tâm lý đầu tư tiêu cực, dòng vốn của các nhà đầu tư cá nhân mới, của các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ không có kinh nghiệm đầu tư mới tham gia vào thị trường có thể bị thua lỗ sau một thời gian tham gia thị trường. Khủng hoảng xảy ra khi họ thiếu vốn để quay trở lại kinh doanh sau đó.
- 3) **Tâm lý kinh doanh và môi trường kinh tế chậm, chi phí sản xuất tăng, thiếu vốn sẽ khiến đa phần các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất, trì hoãn các kế hoạch đầu tư mở rộng.** Trong quá khứ, khi khu vực kinh tế tư nhân yếu kém thì việc phục hồi kích thích kinh tế hậu khủng hoảng phải xuất phát từ khu vực kinh tế công. Việc tài trợ cho các dự án này và kích thích tín dụng kéo dài để vực dậy khu vực kinh tế tư nhân có thể dẫn tới việc in tiền nhiều hơn, vay nợ quốc tế làm tăng nợ công và từ đó khiến lạm phát tăng cao trở lại trên cả mức mục tiêu đề ra (4%/năm).

Từ đó chúng tôi nhận định rằng cả nền kinh tế và thị trường tài chính ở Việt Nam trong giai đoạn 2-3 năm tới sẽ có nhiều biến động khó lường, độ rủi ro khi đầu tư và kinh doanh sẽ tăng lên. **Chúng ta không thể dự đoán chính xác được điều gì trong tương lai nhưng chúng ta nên có sự chuẩn bị kĩ càng cẩn thận để đối phó khi những rủi ro không chắc chắn xảy ra.**

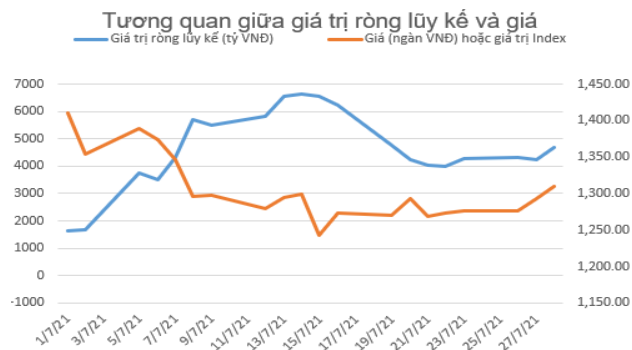
DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM TRONG THÁNG 8/2021

Thị trường tạo đỉnh vào ngày 2/7/2021 và thiết lập xu hướng đi xuống trung hạn trong 1 tháng (Trong báo cáo tháng trước chúng tôi có lai ngại về nguy cơ của nhịp điều chỉnh của thị trường sau chuỗi tăng giá mạnh mẽ liên tục và giao dịch thị trường xuất hiện mẫu hình Rising Wedge).

Tính trung bình, mức giảm giá danh mục của nhà đầu tư vào khoảng 30% – 50%. Tuy nhiên thị trường vẫn có sự phân hóa lớn với việc dòng tiền tập trung vào nhóm kinh doanh tốt như DRG, GMD, MWG, VCS, DGC, HAH, PTB, TDM, BWE, HDG... (3 mã đầu nằm trong danh mục gợi ý đầu tư phòng thủ trong báo cáo tháng chiến lược tháng 7/2021 và danh mục này khiến nhà đầu tư không chịu nhiều thiệt hại và đã sinh lời khi thị trường hồi phục giai đoạn vừa qua).

Khối ngoại là điểm sáng lớn nhất trong tháng 7 khi họ kết thúc chuỗi bán ròng và quay trở lại mua ròng gần 5,000 tỷ đồng (Có thời điểm giá trị mua ròng lũy kế trong tháng lên tới 6,500 tỷ đồng). Danh sách những mã cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất trong tháng qua gồm NVL đứng đầu với giá trị lên đến 1.277 tỷ đồng. Thứ hai là VHM với giá trị 1.148 tỷ đồng; STB 1.115 tỷ đồng và MBB 1.039 tỷ đồng. Các mã khác gồm HPG, MSN, SSI, VNM, GEX, AGG cũng được khối ngoại mua ròng trong tháng 7 vừa qua. Ở chiều ngược lại, VIC bị bán ròng mạnh nhất với 2.269 tỷ đồng. Đứng thứ hai bị khối ngoại xả ròng là VPB với giá trị 1.080 tỷ đồng. CTG cũng bị bán ròng trên 866 tỷ đồng. Các mã khác bị khối ngoại miệt mài bán như KDH, DCM, PDR... Quỹ tỷ đô Fubon là nhân tố hoạt động tích cực nhất trên thị trường trong tháng với lượng mua ròng chiếm 1/2 lượng mua của khối ngoại. (Đây cũng là quỹ có quy mô quản lý lớn nhất đầu tư vào Việt Nam với tổng tài sản quản lý là 50 tỷ đô).

Sau phiên bán tháo khiến chỉ số VN-Index giảm về vùng 1,225 điểm, chỉ số đã hình thành một sóng phản kháng và phục hồi vào cuối tháng 7/2021. Ngày cuối cùng của tháng thị trường đã xuất hiện một ngày “bùng nổ theo đà” và đã giúp thị trường giao dịch theo chiều hướng tích cực trong đầu tháng 8 với hoạt động đầu cơ đã bắt đầu trở lại.

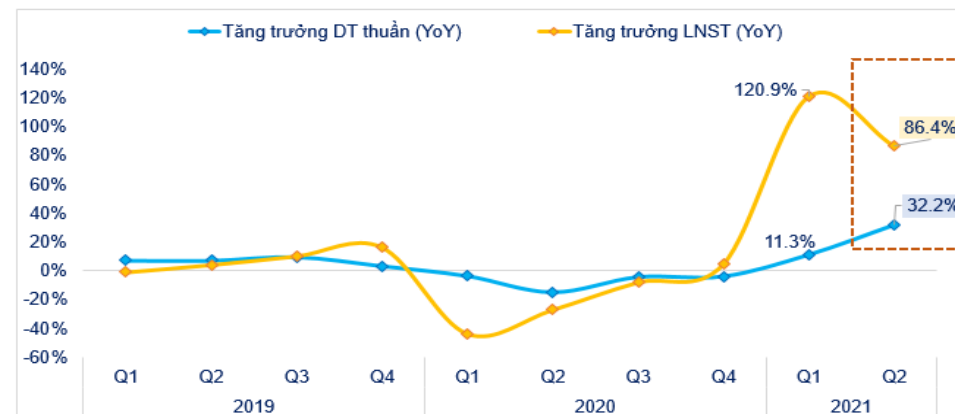


CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH CÁC DOANH NGHIỆP TRONG Q2/2021

Tính đến ngày 30/7/2021 đã có 674/1738 doanh nghiệp niêm yết trên ba sàn HOSE, HNX và UPCOM (chiếm 86,1% vốn hóa toàn thị trường) công bố KQKD chính thức hoặc ước tính cho Q2-2021. LỢI NHUẬN TĂNG 86,4%; CĂNG BIỀN VÀ BÁN LẺ là những ngành bứt tốc về doanh thu và lợi nhuận.



Khối Phi tài chính: LNST +108% YoY; Căng biển & Bán lẻ bứt tốc



Nguồn: FiinPro Platform
Ghi chú: Dữ liệu từ công bố chính thức hoặc ước tính KQKD của 674 doanh nghiệp niêm yết (chiếm 86,1% vốn hóa khối Phi tài chính)



- Khối ngân hàng có thu nhập từ hoạt động kinh doanh duy trì tăng mạnh (+44,2% YoY) nhưng LNST tăng chậm lại do gia tăng trích lập dự phòng rủi ro tín dụng tại các NHTM có vốn nhà nước.
- Khối Phi tài chính: 622/1649 doanh nghiệp đạt 32,2% tăng trưởng doanh thu và 86,4% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước.
- Ngành có lợi nhuận tăng tốc bao gồm Tài nguyên Cơ bản, Hàng & Dịch vụ Công nghiệp, Dầu khí, Hàng cá nhân & Gia dụng và Bán lẻ.
- Ngành có tăng trưởng lợi nhuận chậm lại bao gồm Tiện ích, Bất động sản, Thực phẩm & Đồ uống và Hóa chất.
- Ngành có lợi nhuận suy giảm bao gồm Du lịch & Giải trí và Ô tô phụ tùng

Khi xét đến các phân ngành nhỏ hơn, chúng tôi rất ấn tượng với sự trở lại mạnh mẽ của nhóm Căng biển và Bán lẻ. Trên thị trường, cổ phiếu Căng biển và Bán lẻ đã thu hút được dòng tiền và sự quan tâm của NĐT trong các tuần gần đây, đặc biệt là GMD, PHP, SGP, HAH (Căng biển) và MWG, DGW, FRT (Bán lẻ).

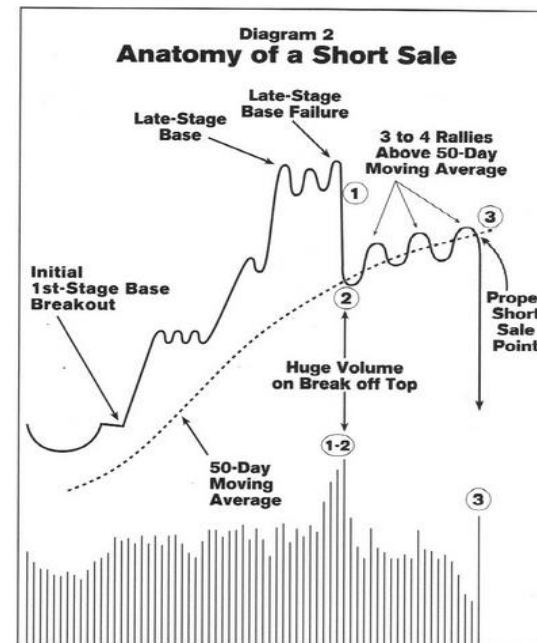
DỰ BÁO TTCK VIỆT NAM THÁNG 8/2021

Sau những phiên đầu tháng thể hiện tâm lý thận trọng và lưỡng lự thì khối lượng giao dịch đã tăng dần đều và quay trở lại mức trung bình 20 ngày. Thị trường tăng điểm được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán, thép và ngân hàng trong phiên giao dịch bùng nổ theo đà. Dòng tiền có độ lan tỏa rộng và trải đều. Tuy nhiên, nhóm ngành thực sự tăng giá ấn tượng đã không xuất hiện bởi nếu là một thị trường tăng giá mạnh, nhóm dẫn dắt ngày bùng nổ theo đà sẽ là nhóm tăng giá mạnh nhất nhưng phần lớn các giao dịch chỉ tạo ra T+2 và giá cả trở lại liên tục dù xu hướng vẫn là tăng điểm. Do vậy, còn quá sớm để tìm kiếm một xu hướng tăng giá mạnh mẽ trong tháng 8/2021.

Chúng tôi có hai kịch bản đặt ra để giúp nhà đầu tư xem xét bởi theo quan điểm của chúng tôi thì người theo dõi xu hướng kiếm tiền trên thị trường không phải do họ dự đoán bất cứ điều gì mà là do họ mua những gì đang tăng và họ bán những gì đang giảm. Họ khám phá ra các cách để đo lường và phản ứng với các xu hướng dựa trên lịch sử. Các nhà giao dịch theo xu hướng xác định xu hướng và tham gia giao dịch với rủi ro được xác định trước cho giao dịch và lập kế hoạch về cách thoát ra dựa trên số vốn có rủi ro trên mỗi giao dịch và mức giá sẽ cho họ biết rằng họ đã sai.

“Toàn bộ thế giới chỉ đơn giản là một biểu đồ dòng vốn.” - Paul Tudor Jones

Kịch bản 1 (80%): Trong 3 lần xuất hiện trước đây tính từ Tháng 4/2020, Ngày bùng nổ theo đà thường xuất hiện từ ngày 4 đến ngày 5, rất sát với những phiên rũ bỏ mạnh và tạo đáy, cho thấy dòng tiền rất mạnh mẽ và quyết liệt. Tuy nhiên, lần này lại xuất hiện vào ngày thứ 9 – điều này cho thấy dòng tiền vào thị trường đã khác trước và điều này cho thấy cơ hội trên thị trường sẽ ít lại và không có sự đại trà. Nửa đầu tháng 8 thị trường vẫn tiếp tục tăng nhẹ sau chuỗi điều chỉnh giảm và thông tin kết quả kinh doanh tốt nhưng mức tăng sẽ có hạn chế và chọc lọc theo mã (Hiện tại chúng ta thấy dòng tiền có xu hướng chọn cổ phiếu an toàn: Các cổ phiếu kinh doanh tốt, vốn hóa trung bình). Tháng 8 cũng nguồn cung tiềm năng cổ phiếu gia tăng mạnh mẽ nhất từ hoạt động phát hành và nền tảng kinh tế vĩ mô không tốt do đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid – 19, thu nhập của doanh nghiệp và người dân sẽ giảm khiến đây chỉ là pha hồi phục và bên bán đang chờ để thực hiện các lệnh bán theo mô hình bán không số 2 như các quy tắc bán không nổi tiếng nhất trên thế giới. **VN-Index sẽ phục hồi đến khi quanh khu vực đường trung bình động MA(50) với khối lượng giao dịch thấp và bắt đầu thêm một nhịp bán tháo với khối lượng tăng lên.** Về cơ bản có thể VN-Index thiết lập một vùng đi ngang quanh biên độ 1,200 – 1,350 điểm tương tự như những gì đã từng xảy ra năm 2018 (VN-Index luẩn quẩn quanh 900 – 1,000 điểm).



Kịch bản 2 (20%): Dòng tiền mạnh mẽ trở lại theo hướng tích cực, thị trường lặp lại kịch bản như 4 lần bùng dịch trước và sẽ đi lên mạnh mẽ tối thiểu 200 điểm. Thị trường tăng mạnh tất cả các mã. **Kịch bản này, VN-Index sẽ vượt lên trên mốc trung bình MA(50) và khối lượng giao dịch gia tăng mạnh.**



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ
Cập nhật danh mục đã khuyến nghị các tháng 6 và 7

Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu trung hạn	Khuyến nghị hành động	Ghi chú	Cập nhật kinh doanh
ANV (Tháng 6)	≤ 25	35	Canh mua lại ≤ 25	<ul style="list-style-type: none"> Giá đạt mục tiêu lãi tháng 6 Giá đang điều chỉnh về hỗ trợ 25 (Vùng kháng cự trung hạn cũ) Ngành thích hợp đầu tư cho chu kỳ năm 2022 	<ul style="list-style-type: none"> Chi phí vận tải khiến LNST Q2/2021 mất khoảng 50 tỷ còn lãi 20 tỷ Doanh thu và biên lãi gộp tiếp tục mở rộng Tháng 8 khởi công nhà máy Collagen
DRC (Tháng 7)	≤ 30	40	Nắm giữ	<ul style="list-style-type: none"> Giá chưa đạt mục tiêu Vẫn xu hướng tăng Kháng cự hiện tại quanh 32 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 3,926 tỷ đồng (+7.7% YoY) và 371 tỷ đồng (+44.6% YoY). EPS 2021 = 3,122 đ, P/E 2021 = 10 lần
MWG (Tháng 7)	≤ 150	170	Nắm giữ/Đặt Trailing Stop/Chốt lời	Đã đạt mục tiêu	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 118,680 tỷ đồng (+8.1% YoY) và 4,686 tỷ đồng (+20% YoY). EPS 2021 = 9,857 đ, P/E 2021 = 17.2 lần
GMD (Tháng 7)	≤ 45	55	Nắm giữ	<ul style="list-style-type: none"> Chưa đạt giá mục tiêu Vẫn xu hướng tăng Giá đã vượt kháng cự 45 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 3,066 tỷ đồng (+17.7% YoY) và 556 tỷ đồng (+50% YoY). EPS 2021 = 1,853 đ, P/E 2021 = 25.9 lần

Danh mục đề xuất tháng 8/2021

Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu trung hạn	Khuyến nghị hành động	Ghi chú	Cập nhật kinh doanh
HDG	≤ 56	75	Mua vào	<ul style="list-style-type: none"> Nên chờ chỉnh để mua. Hỗ trợ 50 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 5,162 tỷ đồng (+3.3% YoY) và 1,345 tỷ đồng (+7.3% YoY). EPS 2021 = 6,973 đ, P/E 2021 = 9.6 lần
PLC	≤ 28.5	40	Mua vào	<ul style="list-style-type: none"> Khuyến nghị mua vào trên báo cáo ngày 30/7/2021 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 6,507 tỷ đồng (+16% YoY) và 230 tỷ đồng (+55% YoY). EPS 2021 = 2,849 đ, P/E 2021 = 10 lần Hưởng lợi từ đầu tư công
MSH	≤ 70	85	Mua vào	<ul style="list-style-type: none"> Nên chờ chỉnh để mua Đã khuyến nghị trên báo cáo ngày Hỗ trợ mạnh 65 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 4,550 tỷ đồng (+19.3% YoY) và 449 tỷ đồng (+94.1% YoY). EPS 2021 = 8,900 đ, P/E 2021 = 7.8 lần
GAS	≤ 92	115	Mua vào	<ul style="list-style-type: none"> Nên chờ chỉnh để mua Đã khuyến nghị trên báo cáo ngày 26/7/2021 Hỗ trợ 90 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 80,000 tỷ đồng (+24.8% YoY) và 10,400 tỷ đồng (+32.4% YoY). EPS 2021 = 5,445 đ, P/E 2021 = 17 lần
BVH	≤ 53	65	Mua vào	<ul style="list-style-type: none"> Nên chờ chỉnh để mua Đã khuyến nghị trên báo cáo ngày 30/7/2021 	<ul style="list-style-type: none"> DTT và LNST năm 2021 ước tính đạt 4,550 tỷ đồng (+19.3% YoY) và 449 tỷ đồng (+94.1% YoY). EPS 2021 = 8,900 đ, P/E 2021 = 7.8 lần

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769